

Số: 40/2017/QĐST-DS

*Đông Hải, ngày 26 tháng 9 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hải Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tiền – Bà Nguyễn Thị Thu Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thai, Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 120/2016/TLST-DS ngày 17/10/2016 về việc “tranh chấp quyền sử dụng đất”;

**XÉT THẤY**

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH**

**I/. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

**1/. Nguyên đơn: Ông Trần Văn A**, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp CM, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

**2/. Bị đơn: Ông Mạch Văn B**, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp CM, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

**3/. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**3.1/. Ông Trần Văn K**, sinh năm 1951.

**3.2/. Ông Trần Văn P**, sinh năm 1954.

**3.3/. Ông Trần Văn T**, sinh năm 1960.

**3.4/. Ông Trần Văn H**, sinh năm 1967.

**3.5/. Bà Trần Thị T**, sinh năm 1964.

**3.6/. Bà Trần Thị N**, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: ấp CM, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

**3.7/. Ông Trần Văn Đ**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp 1, xã KH, huyện UM, tỉnh Cà Mau.

**3.8/. Bà Đỗ Kim M**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: số 70A, đường LVL, khóm 5, phường 1, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

**3.9/. Bà Nguyễn Ánh C**, sinh năm 1971.

**3.10/. Anh Trần Chí K**, sinh năm 1999.

**3.11/. Chị Trần Thị Tú U**, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: ấp CM, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Tất cả các đương sự cùng ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trần Văn A, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp CM, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

**3.12/. Ông Mạch Văn S**, sinh năm 1919.

**3.13/. Bà Trần Thị D**, sinh năm 1959.

Cùng trú tại: ấp CM, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

**3.14/. Chị Mạch Thị Kiều M**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp 4, xã TV, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

**3.15/. Anh Mạch Phát V**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp 1, xã TV, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

**3.16/. Chị Mạch Thị Chúc L**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp 1, xã TV, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

**3.17/. Chị Mạch Thị Trúc N**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp 1, xã TV, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

Các đương sự ông Mạch Văn S, bà Trần Thị D, chị Mạch Thị Kiều M, anh Mạch Phát V, chị Mạch Thị Trúc L và chị Mạch Thị Trúc N cùng ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Mạch Văn B, sinh năm 1957. Địa chỉ: ấp CM, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

**3.18/. Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.**

Người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Xuân T, Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

## **II/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/. Ông Mạch Văn B được tiếp tục quản lý, sử dụng diện tích đất tranh chấp 861,8m<sup>2</sup> tại thửa số 275 tờ bản đồ số 08, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do hộ ông Mạch Văn B và bà Trần Thị D đứng tên được Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp ngày 01/3/2007, đất tọa lạc tại ấp CM, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu, vị trí đất như sau:

+ Hướng Đông giáp phần đất của ông Lê Thanh Tiền đang sử dụng có cạnh dài 42m.

+ Hướng Tây giáp đất ông Mạch Văn B đang sử dụng có cạnh dài 44m.

+ Hướng Nam giáp đất ông Mạch Văn B đang sử dụng cạnh dài 20m.

+ Hướng Bắc giáp đất ông Trần Văn Quán đang sử dụng cạnh dài 22m.

2/. Buộc ông Mạch Văn B có nghĩa vụ trả giá trị quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn A với số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng)

3/. Án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận ông Trần Văn A phải chịu là 300.000đ. Ông Trần Văn A đã nộp tạm ứng số tiền 750.000đ theo biên lai thu số 0004950 ngày 17/10/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải được đối trừ, hoàn lại cho ông Trần Văn A số tiền 450.000đ.

Chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 800.000đ. Ông Trần Văn A và ông Mạch Văn B thỏa thuận ông Trần Văn A phải chịu là 250.000đ, ông Mạch Văn B phải chịu là 550.000đ. Ông Trần Văn A đã nộp tạm ứng đã chi phí hết không được hoàn lại. Nay buộc ông Mạch Văn B phải hoàn lại cho ông Trần Văn A tiền chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 550.000đ (năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tài khoản 2 Điều 468 bộ Luật dân sự.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

5/. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**  
**Đã ký**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi cục THA huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lưu Hải Đăng**